

Bản tin chứng khoán

Trong số này

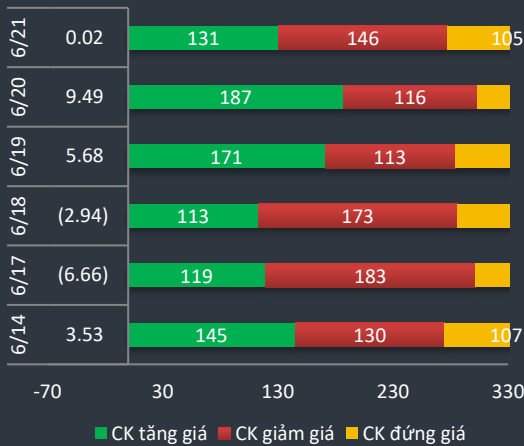
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

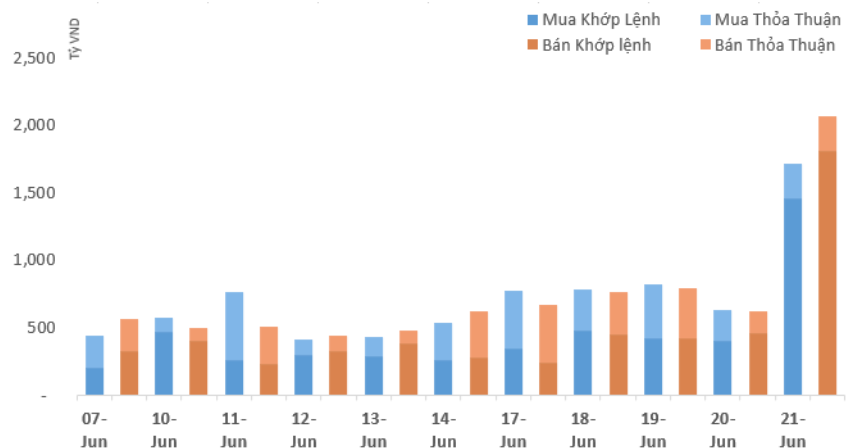
POW		85.5
BVH		19.1
HPG		18.6
VNM		16.1
E1VFN30		15.6
VJC		14.9
MSN		12.5
VGC		9.5
VCB		8.1
DXG		7.3
VHM	(36.9)	
SBT	(37.5)	
HNG	(44.5)	
NVL	(47.2)	
DPM	(90.8)	
STB(0.7)		

Thị trường đóng cửa nhẹ nhàng với điểm số bằng với hôm trước sau một phiên ATC cũng khá xáo trộn sau khi quỹ ETF cơ cấu danh mục. Hầu hết các lệnh ATC đổ ra đều được cân rất vừa đủ. Ngay cả cổ phiếu đáng chú ý nhất là POW đóng cửa cũng không thay đổi nhiều dù lực mua khối ngoại rất lớn.

Ở nhóm Big cap những cổ phiếu vốn hóa lớn như VNM, DHG, SAB tăng giá nhiều nhất. Sau khi về sát 123 VNM đang tạm đi ngang tích lũy. Giao dịch trong 1 tuần gần đây VNM đang tăng mạnh. Tuy nhiên trừ phiên hôm qua khối ngoại mua ròng khoảng 16 tỷ thì trong khoảng 1 tháng gần đây khối ngoại đã bán ròng hơn 4 triệu VNM.

Sau ngày cơ cấu ETF khối ngoại bán ròng 345 tỷ đồng trong đó chủ yếu là các cổ phiếu STB(-130.7 tỷ), DPM(-90.8 tỷ), NVL(-47.2 tỷ), HNG(-44.5 tỷ). Phía mua ròng ngoài POW mua ròng 85.5 tỷ còn có BVH(19.1 tỷ), HPG(18.6 tỷ), VNM(16.1 tỷ). Ngoại trừ phiên cuối tuần thì những ngày trước đó giao dịch chung của khối ngoại khá cân bằng giữa hai chiều mua bán và cũng gia tăng dần giá trị giao dịch.

Giao dịch mua bán ròng khối ngoại



Vnindex 959.2

▲ +0.02 (+0%)

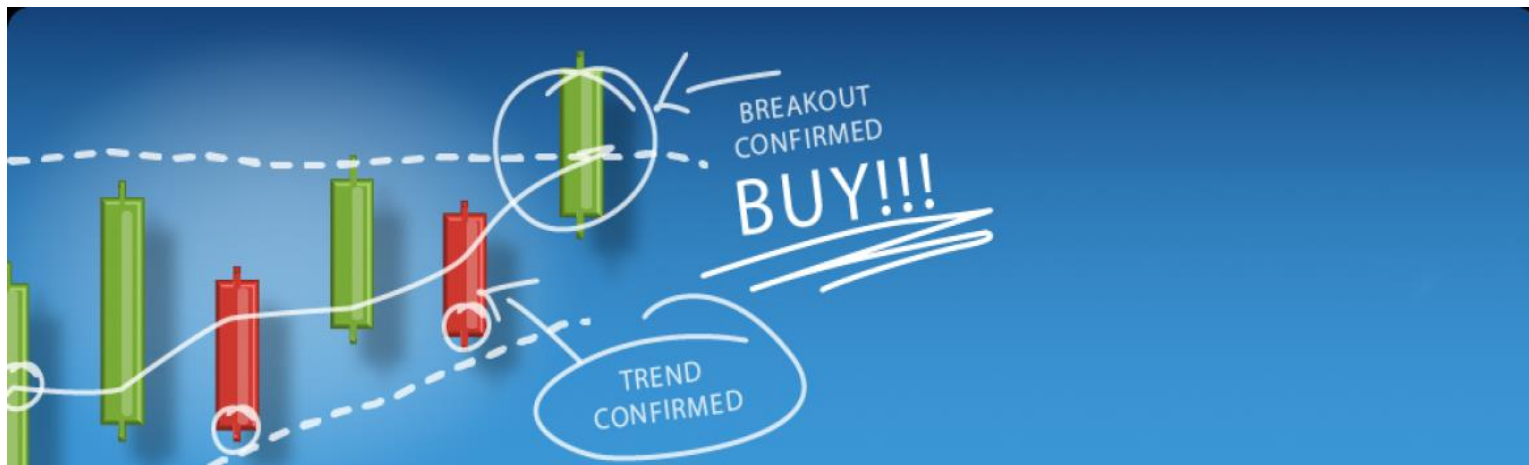
Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
BHN	94.0	2,000	2.17
DHG	103.5	2,000	1.97
CTG	21.4	400	1.90
MSN	84.0	1,500	1.82
VNM	125.5	2,200	1.78
SAB	278.0	3,000	1.09
TCB	20.8	200	0.97
PNJ	74.2	500	0.68
GAS	105.5	700	0.67
VPB	19.3	100	0.52
HPG	23.7	100	0.42
MWG	91.0	300	0.33
VHM	78.5	100	0.13
MBB	21.3	-	-
FPT	45.4	-	-
SSI	25.1	-	-
TPB	23.6	-	-
VJC	123.2	(100)	(0.08)
STB	11.5	(50)	(0.43)
BID	32.5	(150)	(0.46)
POW	15.4	(100)	(0.65)
VCB	71.0	(500)	(0.70)
PLX	63.0	(500)	(0.79)
HVN	43.2	(400)	(0.92)
HNG	15.6	(150)	(0.95)
ROS	30.0	(300)	(0.99)
KDH	24.4	(250)	(1.02)
NVL	57.0	(600)	(1.04)
EIB	18.3	(200)	(1.08)
HDB	26.6	(300)	(1.12)
BVH	79.5	(900)	(1.12)
VIC	114.5	(1,500)	(1.29)
VRE	34.3	(600)	(1.72)



Thị trường kết thúc 1 tuần được xem là lạc quan nhất trong vài tháng gần đây dù mức điểm số không tăng nhiều. Điểm tích cực nhất là giao dịch chung đang tăng trở lại qua từng phiên cho thấy thị trường đang thu hút nhà đầu tư trở lại. Các tín hiệu phân tích kỹ thuật cũng cho thấy tín hiệu phân kỳ của đường RSI đã xuất hiện. Vì vậy chúng ta có thể kỳ vọng thị trường sẽ vượt qua ngưỡng kháng cự 980 sắp tới trong ngắn hạn.

Nhóm ngành ngân hàng ngoài VCB luôn giữ phong độ ổn định thì nhiều cổ phiếu đang trở về vùng giá thấp nhất trong gần 1 năm qua và với bối cảnh chung ngân hàng vẫn giữ tăng trưởng khá trong năm nay thì nhóm ngành này vẫn có nhiều cơ hội hơn những nhóm ngành khác. Các cổ phiếu **VCB, MBB, BID, VPB** ưu tiên quan tâm nắm giữ. Thị trường sẽ có sự luân phiên dẫn dắt bởi các nhóm cổ phiếu và trong đó một số cổ phiếu đầu ngành thuộc nhóm thương mại, bán lẻ, bất động sản KCN, điện như **FPT, MWG, TIP D2D, SZL, TV2, VEA** nên ưu tiên đầu tư. Nhà đầu tư cũng lưu ý một số cổ phiếu trong rổ giao dịch CW sắp tới cũng sẽ có nhiều dao động mạnh như nhóm **HPG, PNJ, SSI, MBB**.



CP	Vùng mua	Ghi chú	Đồ thị
----	----------	---------	--------

MWG 88 - 90 MWG sau thời gian đi ngang đang quay lại chu kỳ tăng với mục tiêu hướng đến đỉnh cao nhất 100. Hoạt động kinh doanh tăng trưởng là yếu tố hỗ trợ cho giá của MWG có thể tăng tốc trong thời gian tới. Nhà đầu tư có thể chờ các đợt điều chỉnh để tích lũy cổ phiếu. Mục tiêu từ 3 đến 6 tháng MWG có thể đạt đến mức giá 100 – 110.

Độ rủi ro CP Hỗ trợ mạnh: 80
Kháng cự gần nhất: 98



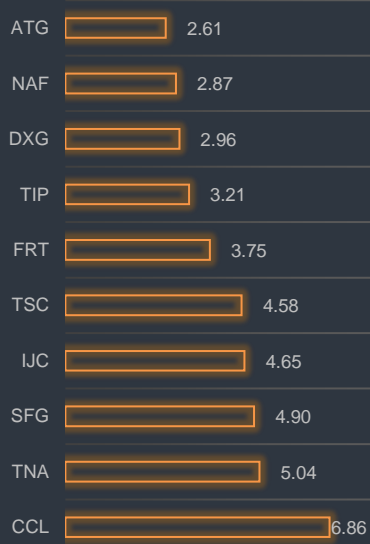
SSI 24-25 SSI đang đi vào xu hướng giảm giá dài hạn từ vùng đỉnh 35 từ tháng 10.2018. Vùng giá 25 trở thành hỗ trợ mạnh khi giá SSI đã có sự phản hồi tốt khi chạm vùng này trong 3 lần gần nhất. Yếu tố thanh khoản thị trường là một trong những yếu tố phản ánh giá SSI nhiều nhất. Vì vậy khi thị trường hồi phục, giá của SSI có cơ hội phục hồi trở lại lên vùng 28 – 30 trong từ 2- 4 tháng. Nhà đầu tư có thể tích lũy dần SSI dò đáy ngắn hạn. Ngưỡng cắt lỗ nếu đường giá suy yếu và phá vỡ dưới ngưỡng 24.

Độ rủi ro CP Hỗ trợ mạnh: 20
Kháng cự gần nhất: 28



HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE



Top tăng giá HNX



BVH - Tập đoàn Bảo Việt - Dự kiến trình kế hoạch kinh doanh 2019 tới Đại hội cổ đông thường niên với chỉ tiêu tổng doanh thu hợp nhất tăng 4,2% lên 43.608 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế 1.225 tỷ đồng, tăng 5,3%. Bên cạnh đó, BVH dự kiến chào bán 41,4 triệu cổ phiếu riêng lẻ dưới 100 nhà đầu tư để tăng vốn điều lệ.

APC - CTCP Chiếu xạ An Phú - Đã thông qua việc vay vốn 373 tỷ đồng tại MBbank – Chi nhánh An Phú, để thực hiện đầu tư xây dựng Nhà máy chiếu xạ tại Bắc Ninh.

VGC - Tổng công ty cổ phần Viglacera - HĐQT VGC dự trình kế hoạch kinh doanh 2019 với tổng doanh thu hợp nhất 9.300 tỷ đồng, tăng nhẹ hơn 5% so với thực hiện năm 2018. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất 950 tỷ đồng, và lợi nhuận trước thuế công ty mẹ 650 tỷ đồng, lần lượt tăng hơn 11% và 7% so với thực hiện năm trước. Cổ tức dự kiến theo tỷ lệ 10,5%/Vốn điều lệ.

VPH - CTCP Vạn Phát Hưng - Ngày 25/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 26/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%, thanh toán bắt đầu từ ngày 12/7/2019. Cổ tức bằng cổ phiếu được trả theo tỷ lệ 100 -10, tương đương VPH sẽ phát hành thêm hơn 8,66 triệu cổ phiếu mới.

LCG - CTCP Licogi 16 - Đã quyết định thống nhất mua thêm phần vốn góp để tăng tỷ lệ nắm giữ tại CTCP Đầu tư Năng lượng tái tạo Licogi 16; CTCP Đầu tư Năng lượng tái tạo Licogi 16 Gia Lai và CTCP Đầu tư Năng lượng tái tạo Licogi 16 Ninh Thuận lên trên 90% vốn điều lệ tại mỗi công ty.

NVL - CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc Nova - Novaland – Đã quyết định góp thêm 200 tỷ đồng vào Công ty TNHH Đầu tư Địa ốc Nova Saigon Royal. Như vậy, Novaland đã góp hơn 527 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 99,9% vốn công ty Nova Saigon Royal.

DAT - CTCP Đầu tư du lịch và Phát triển Thủy sản - Ngày 24/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 25/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 5%, tương đương DAT sẽ phát hành thêm hơn 2,19 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

DHG - CTCP Dược Hậu Giang - Ngày 02/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt cuối năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 03/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 17/7/2019.



Nhóm VN30

VN30	Giá	%	TB KLGD 5 phiên gần nhất	NN Mua	NN Bán	EPS	PE	P/Bv	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T	RSI
CII	22.6	0	81,070	8,490	157,660	225	100.6	1.1	22.5	26.3	43.5
CTD	97.5	0.52	1,698,784	10,970	610	18,125	5.4	0.9	96.8	160.2	19.3
CTG	21.4	1.9	326,734	97,000	10,000	1,483	14.4	1.1	17.9	23.4	62.1
DHG	103.5	1.97	1,110,836	6,830	50	4,726	21.9	4.5	72.3	120	29.4
DPM	16	-1.84	33,916	347,430	6,011,940	1,460	11.0	0.8	16	22.2	31.6
EIB	18.3	-1.08	140,978	400	239,400	404	45.3	1.5	13.9	18.7	52
FPT	45.4	0	77,318	-	-	4,043	11.2	2.3	36.3	45.9	58.8
GAS	105.5	0.67	1,623,858	8,650	14,190	6,543	16.1	4.6	81.4	114	52.7
GMD	26.2	0.38	243,894	-	-	2,323	11.3	1.3	25.1	28.4	49.5
HDB	26.6	-1.12	173,382	48,600	454,130	2,939	9.0	1.6	26	31.9	45.4
HPG	23.7	0.42	136,782	2,283,090	1,502,380	2,956	8.0	1.6	21	27.2	47.6
MBB	21.3	0	108,002	-	-	3,029	7.0	1.3	18	22.4	58.6
MSN	84	1.82	575,722	1,134,260	985,230	4,485	18.7	3.2	76.2	91.3	44
MWG	91	0.33	1,438,424	-	-	7,177	12.7	4.0	80	91	65.1
NVL	57	-1.04	599,952	121,890	949,540	3,722	15.3	2.7	55.5	65.2	38.5
PNJ	74.2	0.68	8,629,342	-	-	4,797	15.5	4.1	66.6	82	44.2
REE	32.3	0.31	136,382	-	-	5,617	5.8	1.1	28.3	34.7	51.3
ROS	30	-0.99	226,434	1,510	817,380	327	91.6	2.9	29.8	42	44.2
SAB	278	1.09	43,560	27,040	26,690	6,678	41.6	11.0	231	281.8	66.6
SBT	17.1	-0.29	1,090,004	1,010	2,197,460	850	20.1	1.5	16.7	21.1	36.3
SSI	25.1	0	2,754,058	497,790	969,820	1,901	13.2	1.4	24.5	29.5	48.7
STB	11.5	-0.43	780,622	1,653,200	#####	1,241	9.3	0.8	11.1	13.1	43.2
TCB	20.8	0.97	4,418	20,000	20,000	2,434	8.5	1.4	20.1	27.8	34.5
VCB	71	-0.7	65,766	1,188,280	1,078,440	4,372	16.2	3.6	52.7	71.5	66.2
VHM	78.5	0.13	239,624	3,018,690	3,486,620	3,842	20.4	5.7	72	96.7	29.1
VIC	114.5	-1.29	1,563,530	237,790	498,920	1,049	109.1	5.4	95.3	121.3	46.3
VJC	123.2	-0.08	1,070,458	129,010	7,790	9,812	12.6	4.3	109.5	125	58
VNM	125.5	1.78	77,340	2,424,700	2,298,420	5,924	21.2	7.7	118.6	149.8	44.4
VPB	19.3	0.52	311,344	-	-	2,718	7.1	1.3	17.9	22.5	65.6
VRE	34.3	-1.72	18,674	1,521,195	2,104,195	1,064	32.3	2.7	26.7	36.9	47.6

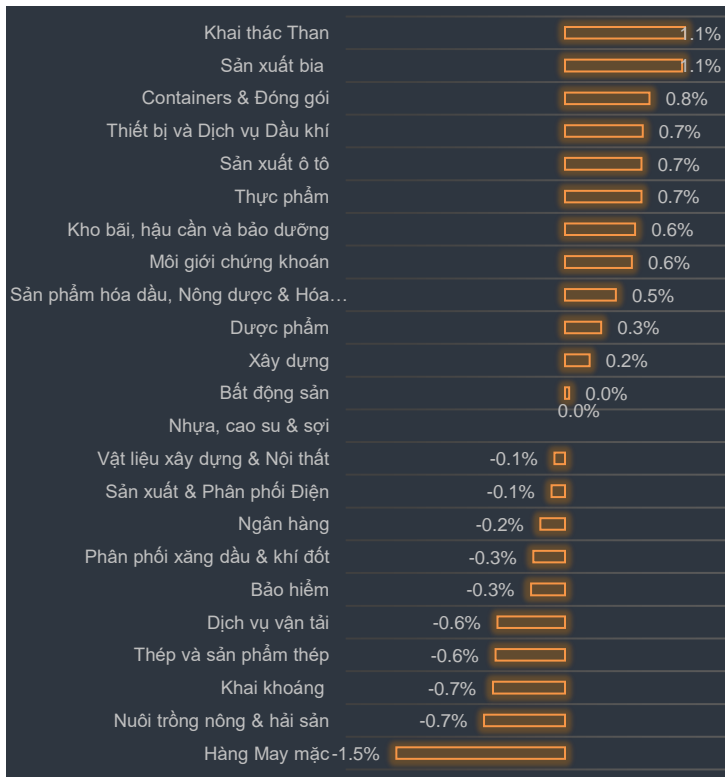
Giao dịch khối ngoại CP Ngân Hàng trong ngày

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (còn lại)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
VCB	HOSE	71	127,267	16.2	3.6	1,188,280	1,078,440	230,836,811	263,330	23.78	4,372	19,661
CTG	HOSE	21.4	98,659	14.4	1.1	97,000	10,000	1,733,880	79,681	29.95	1,483	18,751
BID	HOSE	32.5	16,996	15.1	2.1	930	32,130	919,519,321	111,108	3.10	2,150	15,666
MBB	HOSE	21.3	46,387	7.0	1.3	-	-	-	45,015	20.00	3,029	16,338
TCB	HOSE	20.8	36,445	8.5	1.4	20,000	20,000	6	72,729	22.51	2,434	15,385
VPB	HOSE	19.3	52,598	7.1	1.3	-	-	-	47,415	22.72	2,718	14,727
STB	HOSE	11.5	174,732	9.3	0.8	1,653,200	13,058,730	174,853,769	20,742	14.36	1,241	14,125
EIB	HOSE	18.3	5,611	45.3	1.5	400	239,400	3,615,284	22,499	29.71	404	12,393
HDB	HOSE	26.6	59,329	9.0	1.6	48,600	454,130	51,844,415	26,095	24.72	2,939	16,759
TPB	HOSE	23.6	11,832	10.1	1.8	-	-	4	20,074	30.00	2,343	13,335
SHB	HNX	7	18,751	4.8	0.5	6,000	47	243,300,894	8,422	15.98	1,457	14,185
ACB	HNX	29.5	24,564	7.6	1.6	-	-	-	36,791	30.00	3,877	17,947
NVB	HNX	8.3	5,218	70.4	0.8	-	-	90,214,890	4,002	0.05	118	10,553
LPB	UPCOM	7.9	3,120	6.9	0.6	-	-	8,338,884	7,016	4.06	1,145	13,081
BAB	UPCOM	20.5	119	15.9	1.5	-	-	165,000,000	11,275	-	1,287	13,233
VIB	UPCOM	16.7	4,891	5.2	1.1	-	-	-	12,681	20.50	3,232	14,821
KLB	UPCOM	10.1	-	13.6	0.8	-	-	97,108,738	3,231	-	741	11,914
			686,518	15.68	1.38	3,014,410	14,892,877	1,986,366,896	792,106		2,057	14,875

Tổng hợp kết quả kinh doanh Q1.2019

(tỷ VND)	Doanh Thu Q1.2018	Lợi Nhuận Q1.2018	Doanh thu Q1.2019	% Doanh thu	Lợi nhuận Q1.2019	% Lợi Nhuận
Bán lẻ	36,100	1,006	38,642	7.0%	1,214	20.7%
Bảo hiểm		920			936	1.7%
Bất động sản	64,033	8,405	57,196	-10.7%	8,196	-2.5%
Công nghệ Thông tin	8,091	587	7,818	-3.4%	685	16.7%
Dầu khí	64,807	1,108	87,698	35.3%	2,115	90.9%
Dịch vụ tài chính	6,044	2,026	3,942	-34.8%	1,104	-45.5%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	63,504	5,989	65,451	3.1%	6,379	6.5%
Du lịch và Giải trí	43,495	2,872	45,408	4.4%	3,044	6.0%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	45,816	5,344	45,061	-1.6%	5,364	0.4%
Hàng cá nhân & Gia dụng	27,203	1,259	27,007	-0.7%	1,317	4.6%
Hóa chất	20,253	1,871	24,831	22.6%	1,276	-31.8%
Ngân hàng		18,327			20,532	12.0%
Ô tô và phụ tùng	7,855	169	9,392	19.6%	157	-7.1%
Tài nguyên Cơ bản	66,358	4,087	71,478	7.7%	2,096	-48.7%
Thực phẩm và đồ uống	70,920	7,202	71,898	1.4%	7,927	10.1%
Truyền thông	1,284	128	1,176	-8.4%	118	-7.8%
Viễn thông	6,230	122	6,559	5.3%	378	209.8%
Xây dựng và Vật liệu	52,892	2,228	55,356	4.7%	2,353	5.6%
Y tế	10,875	631	11,416	5.0%	614	-2.7%
Sum	595,760	64,281	630,329	5.8%	65,805	2.4%

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: CCL, PVL, CLG

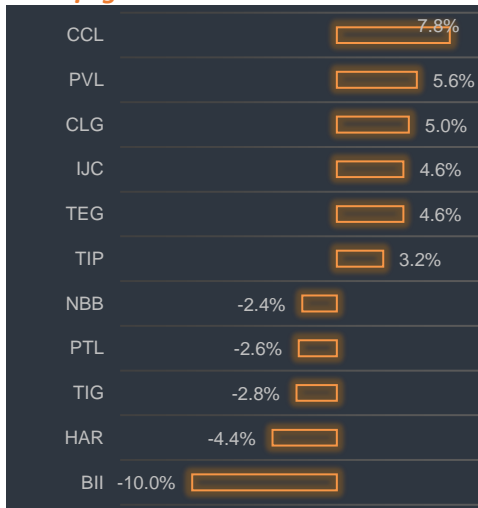
Xây dựng: C69, CVN, VCC

Dầu khí: PVB, PVS, GAS

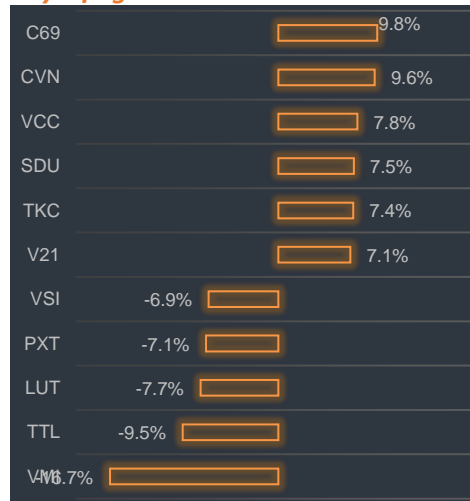
Chứng khoán: VIG, HBS, SBS

Ngân hàng: CTG, TCB, VPB

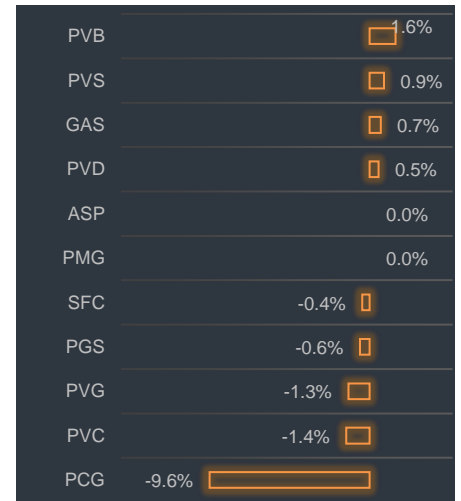
Bất động sản



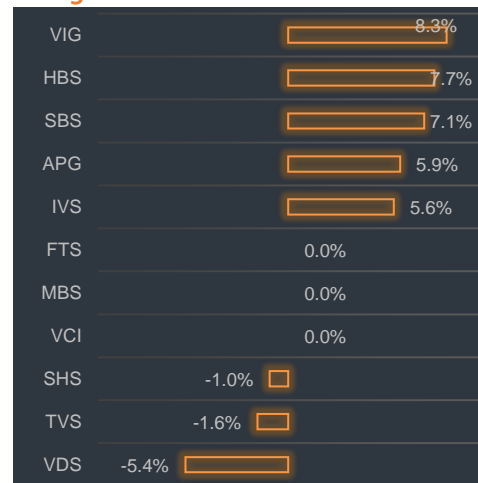
Xây dựng



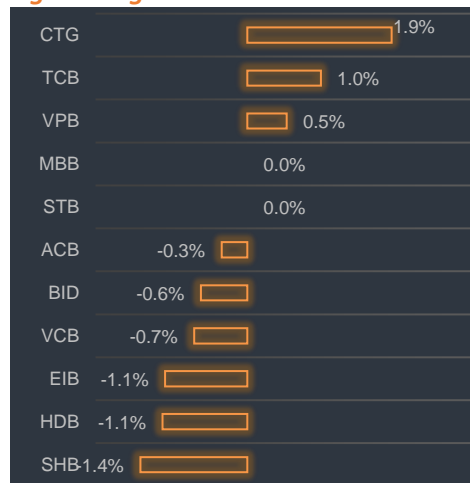
Dầu khí



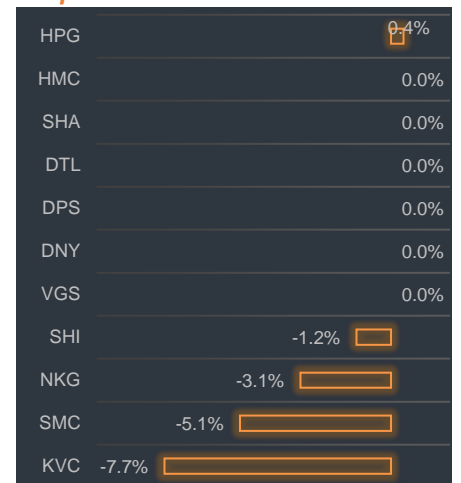
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

Tel: 0983.999.350

khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931